TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 2
PHIẾU SỐ 39

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất có hai chữ số khác nhau lập từ ba chữ số 4, 3, 8 là:

A. 42 **B.** 47 **C.** 43 **D.** 50

Câu 2. Có bao nhiêu số có hai chữ số lớn hơn 46 và bé hơn 51?

A. 6 **B.** 5 **C.** 3 **D.** 4

Câu 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: ……. + 24 = 63

A. 49 **B.** 36 **C.** 39 **D.** 29

Câu 4. Bao gạo nặng 57 kg, bao ngô nhẹ hơn bao gạo 19 kg. Bao ngô nặng:

A. 76 kg **B.** 38 kg **C.** 48 kg **D.** 37 kg

Câu 5. 2 dm + 27 cm = ……. cm

A. 57 **B.** 46 **C.** 29 **D.** 47

Câu 6. Hình bên có bao nhiêu hình tứ giác?



A. 7 **B.** 9 **C.** 10 **D.** 8

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 7 chục và 6 đơn vị là: …….

b) Số tròn chục liền sau số 77 là: …….

c) Số lớn nhất có hai chữ số mà tổng hai chữ số bằng 16 là: …….

Bài 2. Cho các số: 74, 78, 96, 15, 76.

a) Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé: …….

b) Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất: …….

Bài 3. Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 17 + 29 + 35 …… 67 − 21 + 27

b) 37 + 31 + 24 …… 42 + 26 + 19

c) 12 + 34 + 5 …… 51

d) 4 dm …… 44 cm

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

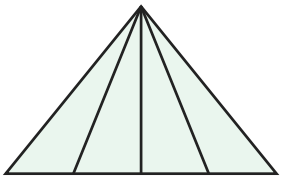
a) 6 dm = …… cm

b) 50 cm = …… dm

c) 8 dm 5 cm = …… cm

d) 3 dm + 18 cm = …… cm

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có …… hình tam giác.

Bài 6. Thùng thứ nhất có 19 l nước mắm, thùng thứ hai có nhiều hơn thùng thứ nhất 6 l. Hỏi cả hai thùng có bao nhiêu lít nước mắm?

a) Thùng thứ hai có: …… l

b) Cả hai thùng có: …… l

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 39

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	D	C	B	D	B

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 76

b) 80

c) 97 (9 + 7 = 16)

Bài 2.

a) 96, 78, 76, 74, 15

b) 96 − 15 = 81

Bài 3.

a) 81 > 73

b) 92 > 87

c) 51 = 51

d) 40 cm < 44 cm

Bài 4.

a) 60

b) 5

c) 80 + 5 = 85

d) 30 + 18 = 48

Bài 5.

Có 4 hình đơn, 3 hình ghép đôi, 2 hình ghép ba và 1 hình lớn: 10 hình.

Bài 6.

Thùng thứ hai: 19 + 6 = 25 (l)

Cả hai thùng: 19 + 25 = 44 (l)